

Số: 02/2021/QĐCNHGT - HNGĐ

*Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN**

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện tranh chấp Hôn nhân và gia đình đề ngày 11 tháng 5 năm 2021 của chị Mai Thu H.

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

**Chị Mai Thu H, sinh năm 1981**

ĐK HKTT: Thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: S209 Vinhomes Ocean Park, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**Anh Lê Văn T, sinh năm 1974**

ĐK HKTT và chỗ ở: Thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- 1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:**
  - Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thu H và anh Lê Văn T.

- Về con chung: chị Mai Thu H và anh Lê Văn T có 02 con chung là Lê Xuân C, sinh ngày 31/5/2003 (đã trưởng thành, tự lập); cháu Lê Quốc N, sinh ngày 18/9/2009. Chị H, anh T thoả thuận để chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T đến khi chị H có yêu cầu khác.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị Mai Thu H và anh Lê Văn T không phải nộp lệ phí.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**3.** Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận:***

- Các bên;
- VKSND huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Tuấn**